

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **788** /ĐLTKV-VP

Hà Nội, ngày **22** tháng **04** năm 2019


V/v: Công bố Nghị quyết cuộc họp  
ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.
2. Mã chứng khoán: DTK
3. Trụ sở chính: Số 78 Tầng 2, Tòa nhà Sannam, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
4. Số điện thoại: (024) 3516 1605 Số Fax: (024) 3516 1610
5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thế Hồng
6. Nội dung của thông tin công bố:

Ngày 22/4/2019, Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP trân trọng gửi đến Quý Cơ quan Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2019 kèm theo.

7. Địa chỉ: Toàn bộ tài liệu đã được đăng tải trong cùng ngày 22/4/2019 tại Website của Tổng công ty tại địa chỉ [www.dienluctkv.vn](http://www.dienluctkv.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS (e-copy; b/c);
- Các PTGD, KTTTr (e-copy);
- Các Ban: PCTT, KTTC (e-copy);
- Lưu: VT, NgH(4).

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
  
**Ngô Trí Thịnh**

Số: 04/NQ-ĐHĐCĐ-2019

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP thông qua ngày 20/4/2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 ngày 22/4/2019 của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các báo cáo về kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019 của Tổng công ty:**

1.1. ĐHĐCĐ thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Ban lãnh đạo điều hành về kết quả SXKD năm 2018, Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, Kế hoạch SXKD năm 2019, Kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2019 của BKS Tổng công ty, được báo cáo tại Đại hội, với các nội dung như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kết quả SXKD năm 2018		Kế hoạch SXKD năm 2019
		Thực hiện	% so KH	
1	Sản lượng điện (tr. kWh)	5.855	117,6%	5.199
2	Doanh thu (tỷ đồng)	8.066	122%	6.880
3	Lợi nhuận (trước thuế, tỷ đồng)	546,6	138,7%	405
4	Đầu tư XDCB (tỷ đồng)	117	124%	790,8
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	5,5%		> 5%

1.2. Đại hội ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty chỉ đạo thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2019 đã được Đại hội thông qua và quyết định điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2019 khi cần thiết, sau đó có báo cáo cổ đông tại Đại hội tiếp theo.



**Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:**

2.1. ĐHCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội, với các nội dung như sau:

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
<b>Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018</b>		
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối tại 31/12/2017	94.987.627.670
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	546.664.674.270
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	501.605.914.527
4	Lợi nhuận phân phối năm 2018 (theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, bằng lợi nhuận chưa phân phối của BCTC hợp nhất)	410.192.624.347
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối tại 31/12/2018(5=1+3-4)	186.400.917.850
6	Tỷ lệ chia cổ tức	5,5%
7	Tiền chi trả cổ tức	374.000.000.000
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	36.192.624.347
8.1	Quỹ thưởng VCQL (1,5 tháng lương)	487.000.000
8.2	Lợi nhuận còn lại để phân phối quỹ khen thưởng, phúc lợi	35.705.624.347
-	Quỹ Khen thưởng (50% phần còn lại)	17.852.812.174
-	Quỹ Phúc lợi (50% phần còn lại)	17.852.812.173
<b>Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019</b>		
1	Lợi nhuận sau thuế được phân phối - Cty mẹ	364.741.000.000
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 trình ĐHCĐ	
2.1	Tỷ lệ chia cổ tức >5% (tạm tính 5%)	5,0%
2.2	Tiền chi trả cổ tức	340.000.000.000
2.3	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ	24.741.000.000
-	Quỹ thưởng VCQL (1,5 tháng lương)	488.000.000
-	Quỹ Khen thưởng (50% còn lại)	12.126.500.000
-	Quỹ Phúc lợi (50% còn lại)	12.126.500.000

2.2. Đại hội ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

297  
ĐN  
NG  
N  
K  
HAY

**Điều 3. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019:**

ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2018, kế hoạch chi trả năm 2019 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, với các nội dung như sau:

**3.1. Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao năm 2018:**

Stt	Chức danh	Số người	Thành tiền (Tr. đồng)		
			Tiền lương/năm	Thù lao/năm	BQ/người/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1		74,4	6,2
2	Thành viên HĐQT, TGD	1	540	51,84	49,3
3	Thành viên HĐQT (chuyên trách)	1	486		40,5
4	Thành viên HĐQT, Phó TGD	2	972	103,680	44,8
5	Trưởng BKS (chuyên trách)	1	486		40,5
6	Thành viên Ban kiểm soát	2		81,333	4
7	Phó Tổng giám đốc	2	964,5		40,2
8	Kế toán trưởng	1	450		37,5
	<b>Tổng cộng</b>	<b>11</b>	<b>3.898,5</b>	<b>311,253</b>	

**3.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2019:**

Stt	Chức danh	Cách tính thù lao	Thành tiền (Tr. đồng/tháng/người)	
			Tiền lương (gốc)	Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	31 Tr.*20%		6,2
2	Thành viên HĐQT, TGD	30 Tr.*20%	30	5,4
3	Thành viên HĐQT (chuyên trách)		27	
4	Thành viên HĐQT, Phó TGD	27 Tr.*20%	27	5,4
5	Trưởng BKS (chuyên trách)		27	
6	Thành viên Ban kiểm soát	25 Tr.*20%		5
7	Phó Tổng giám đốc		27	
8	Kế toán trưởng		25	

**Điều 4. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu Tổng công ty trong năm 2019:**

Đại hội thông qua việc niêm yết cổ phiếu Tổng công ty trong năm 2019 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

*(Handwritten signature)*

037  
G  
TY  
LƯC  
V  
-T.P.P

**Điều 5. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019:**

ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 của Tổng công ty theo báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty tại Đại hội, với các nội dung như sau:

**5.1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán, nội dung kiểm toán:**

- Là công ty kiểm toán được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019;
- Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty, tập đoàn lớn trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện; khai thác than, khoáng sản.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán và thấp hơn dự toán chi phí kiểm toán năm 2019 được duyệt.
- Các nội dung kiểm toán phải đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 6633/TKV-KS+KTTC+KH ngày 18/12/2018 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) về việc triển khai công tác kiểm toán năm 2019.

**5.2. Hình thức lựa chọn nhà thầu kiểm toán: Đấu thầu hạn chế.**

**5.3. Thực hiện:** ĐHĐCĐ giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty, căn cứ các tiêu chí, hình thức lựa chọn nhà thầu kiểm toán và các nội dung kiểm toán nêu trên, quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 của Tổng công ty theo quy định, đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh. Hợp đồng kiểm toán sau khi ký kết được chuyển về Ban Kiểm soát Tổng công ty 01 (một) bản để kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

**Điều 6. Điều khoản thi hành:**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP thông qua ngày 22/4/2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của ĐLTKV;
- HĐQT, BKS, TGĐ ĐLTKV;
- Lưu: HĐQT, Hồ sơ ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
Nguyễn Trọng Hùng**



**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP**

Hôm nay, vào hồi 8:00 ngày 22/4/2019 tại Hội trường Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP, tầng 5 Tòa nhà SANNAM, số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 (sau đây gọi tắt là Đại hội), cụ thể như sau:

**I/ THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

- Các cổ đông của Tổng công ty.
- HĐQT, BKS, Ban lãnh đạo điều hành Tổng công ty.
- Các đại biểu khách mời đại diện các công ty con, đơn vị trực thuộc Tổng công ty; các phòng ban chức năng của Tổng công ty.

**II/ NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:**

**1. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:**

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, cụ thể như sau:

- Căn cứ danh sách cổ đông tham dự đến thời điểm hiện tại, cuộc họp ĐHĐCĐ có sự tham dự của 11 cổ đông/ đại diện ủy quyền, đại diện cho 679.293.500 cổ phần, chiếm 99,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty (680.000.000 cổ phần).

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ Tổng công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

**2. Về Ban Chủ tọa và Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu:**

**Ban Chủ tọa:** Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Tổng công ty, Ban Chủ tọa Đại hội như sau:

- Chủ tịch HĐQT Nguyễn Trọng Hùng: Chủ tọa.
- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Ngô Trí Thịnh tham gia chủ tọa.

**Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:**

Để giúp việc Ban Chủ tọa Đại hội và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội đã cử Ban Thư ký, đồng thời giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến cho Ban Kiểm phiếu, 100% cổ đông/ đại diện ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu, cụ thể như sau:

**Ban Thư ký:**

- Ông Nguyễn Thế Hồng - Thư ký HĐQT, Phó Chánh Văn phòng: Trưởng Ban.
- Bà Lưu Thị Thu Hà, Phó Trưởng Ban Kế toán - Tài chính: Thành viên.

**Ban Kiểm phiếu:**

- Ông Ngô Văn Điện, Phó Trưởng Ban Pháp chế - Thanh tra: Trưởng Ban.
- Bà Lưu Thị Thu Hà, Phó Trưởng Ban Kế toán - Tài chính: Thành viên.
- Bà Phạm Thị Thơ, Ban Tổ chức - LĐTL: Thành viên.
- Bà Nguyễn Bảo Quyên, Văn phòng: Thành viên.

**3. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội:**

Ban tổ chức Đại hội đã trình bày Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội và 100% cổ đông/ đại diện ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua.

**4. Trình bày các Báo cáo thường niên, Tờ trình tại Đại hội:**

Đại hội đã nghe các Báo cáo thường niên, Tờ trình tại Đại hội như sau:

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2018 và định hướng năm 2019.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty về kết quả SXKD và đánh giá các mặt quản lý năm 2018.
4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2018 và định hướng năm 2019.
5. Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
6. Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch năm 2019.
7. Tờ trình về việc chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, cán bộ quản lý năm 2018 và Kế hoạch chi trả năm 2019.
8. Tờ trình về việc thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu Tổng công ty trong năm 2019.
9. Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019.

**5. Thảo luận và thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình:**

Sau thời gian nghỉ giải lao, các cổ đông đã thảo luận, đóng góp ý kiến và biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết) thông qua các báo cáo, tờ trình như sau:

**5.1. Thông qua các báo cáo về kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019 của Tổng công ty:**

- Đại hội đã biểu quyết thông qua các Báo cáo của HĐQT, BKS, Ban lãnh đạo điều hành về kết quả SXKD năm 2018, Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, Kế hoạch SXKD năm 2019, Kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2019 của BKS Tổng công ty, với các nội dung như sau:

104  
T  
C  
C  
Đ  
Đ  
T  
AUG

Stt	Chỉ tiêu	Kết quả SXKD năm 2018		Kế hoạch SXKD năm 2019
		Thực hiện	% so KH	
1	Sản lượng điện (tr. kWh)	5.855	117,6%	5.199
2	Doanh thu (tỷ đồng)	8.066	122%	6.880
3	Lợi nhuận (trước thuế, tỷ đồng)	546,6	138,7%	405
4	Đầu tư XDCB (tỷ đồng)	117	124%	790,8
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	5,5%		> 5%

- Đại hội ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty chỉ đạo thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2019 đã được Đại hội thông qua và quyết định điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2019 khi cần thiết, sau đó có báo cáo cổ đông tại Đại hội tiếp theo.

*Đại hội nhất trí thông qua các nội dung nêu tại mục này với số cổ phần biểu quyết tán thành là 679.288.600 chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.*

### **5.2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:**

- Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội, với các nội dung như sau:

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
<b>Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018</b>		
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối tại 31/12/2017	94.987.627.670
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	546.664.674.270
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	501.605.914.527
4	Lợi nhuận phân phối năm 2018 (theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, bằng lợi nhuận chưa phân phối của BCTC hợp nhất)	410.192.624.347
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối tại 31/12/2018(5=1+3-4)	186.400.917.850
6	Tỷ lệ chia cổ tức	5,5%
7	Tiền chi trả cổ tức	374.000.000.000
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	36.192.624.347
8.1	Quỹ thưởng VCQL (1,5 tháng lương)	487.000.000
8.2	Lợi nhuận còn lại để phân phối quỹ khen thưởng, phúc lợi	35.705.624.347
-	Quỹ Khen thưởng (50% phần còn lại)	17.852.812.174
-	Quỹ Phúc lợi (50% phần còn lại)	17.852.812.173



Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
<b>Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019</b>		
1	Lợi nhuận sau thuế được phân phối - Cty mẹ	364.741.000.000
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 trình ĐHĐCĐ	
2.1	Tỷ lệ chia cổ tức >5% (tạm tính 5%)	5,0%
2.2	Tiền chi trả cổ tức	340.000.000.000
2.3	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ	24.741.000.000
-	Quỹ thưởng VCQL (1,5 tháng lương)	488.000.000
-	Quỹ Khen thưởng (50% còn lại)	12.126.500.000
-	Quỹ Phúc lợi (50% còn lại)	12.126.500.000

- Đại hội ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Đại hội nhất trí thông qua các nội dung nêu tại mục này với số cổ phần biểu quyết tán thành là 679.288.600 chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

### 5.3. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019:

- Đại hội đã biểu quyết thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, với các nội dung như sau:

#### 5.3.1. Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao năm 2018:

Stt	Chức danh	Số người	Thành tiền (Tr. đồng)		
			Tiền lương/năm	Thù lao/năm	BQ/người/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1		74,4	6,2
2	Thành viên HĐQT, TGD	1	540	51,84	49,3
3	Thành viên HĐQT (chuyên trách)	1	486		40,5
4	Thành viên HĐQT, Phó TGD	2	972	103,680	44,8
5	Trưởng BKS (chuyên trách)	1	486		40,5
6	Thành viên Ban kiểm soát	2		81,333	4
7	Phó Tổng giám đốc	2	964,5		40,2
8	Kế toán trưởng	1	450		37,5
	<b>Tổng cộng</b>	<b>11</b>	<b>3.898,5</b>	<b>311,253</b>	

334  
3  
TY  
UC  
P.HP

2

### 5.3.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2019:

Stt	Chức danh	Cách tính thù lao	Thành tiền (Tr. đồng/tháng/người)	
			Tiền lương (gốc)	Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	31 Tr.*20%		6,2
2	Thành viên HĐQT, TGD	30 Tr.*20%	30	5,4
3	Thành viên HĐQT (chuyên trách)		27	
4	Thành viên HĐQT, Phó TGD	27 Tr.*20%	27	5,4
5	Trưởng BKS (chuyên trách)		27	
6	Thành viên Ban kiểm soát	25 Tr.*20%		5
7	Phó Tổng giám đốc		27	
8	Kế toán trưởng		25	

Đại hội nhất trí thông qua các nội dung nêu tại mục này với số cổ phần biểu quyết tán thành là 679.288.600 chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

### 5.4. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu Tổng công ty trong năm 2019:

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc niêm yết cổ phiếu Tổng công ty trong năm 2019 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Đại hội nhất trí thông qua các nội dung nêu tại mục này với số cổ phần biểu quyết tán thành là 679.288.600 chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

### 5.5. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019:

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 của Tổng công ty theo báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty tại Đại hội, với các nội dung như sau:

#### 5.5.1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán, nội dung kiểm toán:

- Là công ty kiểm toán được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019;
- Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty, tập đoàn lớn trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện; khai thác than, khoáng sản.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán và thấp hơn dự toán chi phí kiểm toán năm 2019 được duyệt.

- Các nội dung kiểm toán phải đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 6633/TKV-KS+KTTC+KH ngày 18/12/2018 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) về việc triển khai công tác kiểm toán năm 2019.

5.5.2. *Hình thức lựa chọn nhà thầu kiểm toán:* Đấu thầu hạn chế.

5.5.3. *Thực hiện:* ĐHĐCĐ giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty, căn cứ các tiêu chí, hình thức lựa chọn nhà thầu kiểm toán và các nội dung kiểm toán nêu trên, quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 của Tổng công ty theo quy định, đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh. Hợp đồng kiểm toán sau khi ký kết được chuyển về Ban Kiểm soát Tổng công ty 01 (một) bản để kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

*Đại hội nhất trí thông qua các nội dung nêu tại mục này với số cổ phần biểu quyết tán thành là 679.288.600 chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.*

## **6. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:**

Trưởng Ban Thư ký Đại hội thay mặt Ban Thư ký Đại hội đã đọc toàn văn dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội trước toàn thể Đại hội.

*Đại hội nhất trí thông qua các nội dung nêu tại mục này với số cổ phần biểu quyết tán thành là 679.288.600 chiếm tỷ lệ 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết không tán thành là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.*

## **7. Bế mạc Đại hội:**

Đại hội bế mạc vào hồi 11:00 ngày 22/4/2019. Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Nguyễn Trọng Hùng - Chủ tọa Đại hội đã phát biểu bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập vào hồi 11:00 ngày 22/4/2019 và được Đại hội thông qua ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP kết thúc chương trình làm việc./.

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thế Hồng**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
Nguyễn Trọng Hùng**